

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: LÊ QUANG CẢNH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 26-04-1975

Nơi sinh: Hải Dương

Quê quán: Hiệp Cát, Nam Sách, Hải Dương

Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sĩ

Nơi nhận học vị: Mỹ

Chức danh khoa học: PGS (2013)

Nơi nhận: ĐH Kinh tế Quốc dân

Chức vụ hiện tại: Phó Viện trưởng

Địa chỉ liên hệ: 1505-A1, 207 Giải Phóng, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại: CQ: 024-36280280 – ext. 6547

ĐD: 094-707-1789

Email: canh@neu.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học

Ngành học: Ngân hàng và Thị trường Tài chính

Hệ: Chính quy

Nơi đào tạo: Trường ĐH Kinh tế Quốc dân

Năm tốt nghiệp: 1997

2. Sau Đại học

Thạc sĩ

Chuyên ngành: Kinh tế Phát triển

Năm tốt nghiệp: 2001

Nơi đào tạo: Dự án Cao học Hà Lan, ĐH Kinh tế Quốc dân

Tiến sĩ

Chuyên ngành: Kinh tế

Nơi đào tạo: Trường đại học bang Kansas, Mỹ

Năm tốt nghiệp: 2009

Tên đề tài luận án bậc cao nhất: Three Essays in Spatial Econometrics and Labor Economics

Ngoại ngữ: Tiếng Anh

Mức độ sử dụng: Thành thạo

III. GIẢNG DẠY VÀ NGHIÊN CỨU

1. Giảng dạy

Dự báo Kinh tế

Phương pháp nghiên cứu

Lý thuyết trong Nghiên cứu Kinh tế

Kinh tế lượng vi mô

2. Hướng nghiên cứu

Kinh tế ứng dụng; Kinh tế phát triển; Kinh tế học giáo dục, Kinh tế học thể chế

IV. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhận
5/2019 đến nay	Viện Phát triển Bền vững	Phó Viện Trưởng, Giảng viên Cao cấp
10/2010 đến 5/2019	Viện quản lý Châu Á-Thái Bình Dương	Phó Viện Trưởng, Giảng viên cao cấp
8/2009 đến nay	Khoa Kế hoạch và Phát triển, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Giảng viên
01/2005-05/2009	Khoa Kinh tế, Trường Đại học bang Kansas, Hoa Kỳ	Trợ giảng
2001-2004	Khoa Kế hoạch và Phát triển, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà nội	Giảng viên
1997-2001	Khoa Kế hoạch và Phát triển, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà nội	Cán bộ tập sự giảng dạy

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã tham gia

Số TT	Tên đề tài	Năm hoàn thành	Đề tài cấp	Trách nhiệm trong đề tài
1.	Phân tích sự lan tỏa không gian của tham nhũng ở Việt Nam	2022	Nafosted	Chủ nhiệm
2.	Việc làm của lao động trẻ, ảnh hưởng vết sẹo, và thể chế thị trường lao động ở Việt Nam	2020	Nafosted	Thành viên
3.	Thương mại hóa sáng chế của các nhà nghiên cứu: Cơ hội, thách thức và nhân tố thành công	2019	Nafosted	Thành viên
4.	Tác động của thể chế tới tăng trưởng kinh tế địa phương cấp tỉnh	2018	Cấp bộ	Chủ nhiệm

5.	Mô hình quản trị của các tập đoàn kinh tế tư nhân Việt Nam	2017	Nafosted	Chủ nhiệm
6.	Tác động của giáo dục tới sự tham gia lao động của cá nhân ở Việt Nam	2014	Cơ sở	Chủ nhiệm
7.	Phát triển cụm ngành công nghiệp ở Việt Nam trong điều kiện toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế	2015	Nhà nước	Thành viên
8.	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Phú Thọ đến năm 2020	2012	Bộ	Thành viên
9.	Nghiên cứu các yếu tố tác động tới kết quả học tập của sinh viên Đại học Kinh tế Quốc dân	2012	Cơ sở	Chủ nhiệm
10.	Khảo sát nhu cầu và khả năng đáp ứng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp Hàn Quốc trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	2012	Cơ sở	Thành viên
11.	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội thành phố Hòa Bình tới năm 2020	2011	Tỉnh	Thành viên
12.	Nghiên cứu, ứng dụng cách tiếp cận Foresight trong xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực giảng dạy công nghệ thông tin của Việt Nam giai đoạn 2011-2020	2012	Nghị định thư	Thành viên/ Chủ nhiệm đề tài nhánh
13.	Nâng cao hiệu quả của các dự án đầu tư công trong nông nghiệp nông thôn vùng Đồng bằng sông Hồng	2010	Cấp Bộ	Thành viên thư ký
14.	Thực trạng và giải pháp phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Yên Bái đến năm 2020	2010	Cấp bộ trọng điểm	Thành viên
15.	Double-length regression tests for functional form and spatial error correlations.	2008	Khoa Kinh tế, Trường ĐH Bang Kansas	Thành viên
16.	Non-farm Development in Poverty Reduction in Vietnam.	2003	Cấp bộ	Thành viên
17.	Phương hướng và giải pháp tiếp tục đổi mới kế hoạch hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN.	2002	Cấp bộ	Thành viên
18.	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Đông Anh – Hà Nội giai đoạn 2001 -2010.	2002	Cấp tỉnh	Thành viên

2. Các bài báo đã xuất bản

2.1. Tạp chí quốc tế

1. Sub-national governance quality and economic growth: A scross-regional study in Vietnam, *Global Business and Economics Review*, (forthcoming with Do Tuyet Nhung)-Scopus
2. Efficiency of expenditures in the general education: Empirical evidence from the Vietnamese transitional economy, *International Journal of Management in Education* (forthcoming)-Scopus
3. Rent sharing, investment and collective bargaining: Evidence from employee-level data in Vietnam, *The Developing Economies*, 2020: DOI: 10.1111/deve.12262 (with Bach Ngoc Thang and Nguyen Van Thang)-SSCI
4. State Ownership, Quality of Sub-national Governance, and Total Factor Productivity of Firms in Vietnam, *Post-Communist Economies*, 2020 DOI:10.1080/14631377.2020.1793608 (Nguyen Thi Phuong Thu and Do Tuyet Nhung)-SSCI
5. From “Weak” to “Strong” Sustainability: Protesting for Environmental Justice in Vietnam, *Journal of Vietnamese Studies*, 2019, Vol. 14, Issue 3, pps. 1–42 (with with John Gillespie, Thang Van Nguyen, and Hung Vu Nguyen)-ESCI/Scopus
6. Exploring a Public Interest Definition of Corruption: Public Private Partnerships in Socialist Asia, *Journal of Business Ethics*, 165, 579-594 (with John Gillespie, Thang Van Nguyen, and Hung Vu Nguyen)-SSCI
7. Sense making of policy processes in the transition economy of Vietnam, *Public Administration & Development*, 2018, Vol 38(4) 154-165, DOI 10.1002/pad.1839 (with Nguyen Van Thang, Nguyen Vu Hung & Vu Cuong)-SSCI
8. Local governance, corruption, and public service quality: evidence from a national survey in Vietnam, *International Journal of Public Sector Management*, 2017, Vol. 30 Iss. 2 pp. 137-153 (with Nguyen Van Thang, Bach Ngoc Thang và Le Quang Thanh)-ESCI/Scopus
9. Strategic and transactional costs of corruption: perspectives from Vietnamese firms, *Crime Laws and Social Change*, 2016, Vol 65, pp. 351-374. DOI 10.1007/s10611-016-9609-7 (với Nguyen Van Thang, Ho Đình Bảo và Nguyen Vu Hung)-SSCI
10. Citizen participation in city governance: Experiences from Vietnam. *Public Administration & Development*, 2015, Vol. 35 pp. 34-45 (with Nguyen, V.T., Tran, T.B., and Bryant, S.)-SSCI

2.2 Tạp chí chuyên ngành trong nước

1. Sự phụ thuộc không gian của tham nhũng: Nghiên cứu thực nghiệm từ địa phương cấp tỉnh ở Việt Nam, *Tạp chí Kinh tế & Phát triển*, (với Đặng Trung Chính và Nguyễn Hoàng Minh)
2. Phụ thuộc không gian của tham nhũng ở Việt Nam, *Tạp chí nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á*, 31(3), 23-42 (với Đặng Trung Chính)
3. Chất lượng thể chế quản trị địa phương và tăng trưởng kinh tế cấp tỉnh của Việt Nam, *Tạp chí Kinh tế & Phát triển*, 2020, số 280, trang 2-12 (với Đỗ Tuyết Nhung)
4. Thước đo chất lượng thể chế quản trị địa phương cấp tỉnh của Việt Nam, *Tạp chí Kinh tế & Phát triển*, 2020, số 278, trang 11-22 (với Đỗ Tuyết Nhung)

5. Tự chủ tài chính và kết quả học tập ở các trường phổ thông trung học Việt Nam, *Tạp chí Khoa học Thương mại*, 2019, số 133, trang 63-72
6. Hiệu quả chi giáo dục phổ thông ở Việt Nam: Nghiên cứu từ các địa phương cấp tỉnh, *Tạp chí Kinh tế & Phát triển*, 2019, số (265), trang 73-81 (với Nguyễn Văn Thắng và Tôn Thu Hiền)
7. Ảnh hưởng của thể chế quản trị địa phương tới tăng trưởng kinh tế cấp tỉnh ở Việt Nam, *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á*, 2019, số 29(9), trang 5-18 (với Đỗ Tuyết Nhung)
8. Nghiên cứu thang đo các khía cạnh của văn hóa tổ chức trong các doanh nghiệp Việt Nam, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, 2018, số 36, trang 162-165 (với Cần Hữu Dạn).
9. Vị thế xã hội, văn hóa và đưa hối lộ của người dân Việt Nam, *Tạp chí Kinh tế & Phát triển*, 2018, số 252, trang 2-10
10. Phân tích mối quan hệ nhân quả giữa ODA và tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam, *Tạp chí Kinh tế & Phát triển*, 2017, số 243(II), trang 2-9 (với Đỗ Thị Ngọc Lan)
11. Chất lượng thể chế quản trị và tổng năng suất nhân tố của nền kinh tế Việt Nam, *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế*, 2017, số 468, trang 12-19
12. Tham nhũng dựa trên “cầu kết” và định hướng mới trong phòng chống tham nhũng ở Việt Nam, *Tạp chí Kinh tế & Phát triển*, 2017, số 241, trang 10-16 (với Nguyễn Văn Thắng, Nguyễn Vũ Hùng và Bạch Ngọc Thắng)
13. Thể chế với năng suất của doanh nghiệp Việt Nam, *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 2017 số 28(2), trang 5-19
14. Tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài tới công nghiệp hóa tỉnh Thái Nguyên, *Tạp chí Những vấn đề Kinh tế & Chính trị Thế giới*, 2016 số 246, trang 57-66 (với Nguyễn Thị Thúy Vân)
15. Phương pháp chiếu Gradient xác định hướng chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế nhằm giảm phát thải, *Tạp chí Kinh tế & Phát triển*, 2016, số 231(2), trang 90-97 (với Bùi Thị Hoàng Mai)
16. Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh Thái Nguyên, *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế*, 2016, số 7 (458), trang 65-71 (với Nguyễn Thị Thúy Vân)
17. Công bố và minh bạch thông tin với kết quả kinh doanh của doanh nghiệp niêm yết ở Việt Nam, *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 2016, 27(6), trang 64-79 (với Nguyễn Vũ Hùng)
18. Kiểm soát người đại diện: Vai trò của thể chế trong quản trị tập đoàn tư nhân Việt Nam, *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, 2015, số 222, trang 79-86 (với Nguyễn Vũ Hùng)
19. Quản trị và kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân lớn ở Việt Nam. *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, 2015, số 215, trang 10-19 (với Nguyễn Vũ Hùng, Lương Thái Bảo)
20. Ảnh hưởng của giáo dục tới sự tham gia lao động ở Việt Nam, *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, 2014, số. 209, trang 60-68 (với Nguyễn Văn Đại)

21. Vai trò của Chính phủ trong ứng phó biến đổi khí hậu ở Việt Nam, *Tạp chí nghiên cứu Kinh tế*, 2014, số 437, trang 14-20
22. Năng suất nông nghiệp và công nghiệp hóa ở Việt Nam, *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, 2014, số 202, trang 28-35 (với Nguyễn Thị Hồng Thoan)
23. Phát triển công nghiệp nông thôn Hàn Quốc và những kinh nghiệm cho công nghiệp hóa nông thôn Việt Nam, *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế*, 2013, Số 427, trang 26-35 (với Trần Thọ Đạt)
24. Doanh nghiệp trong nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia Việt Nam, *Tạp chí Kinh tế & Phát triển* 2013, số 191, trang 3-9

3. Các bài trình bày/đăng ký yếu hội thảo

1. Socioeconomic status, norms, and bribe-giving behaviors: Evidence from Asian developing countries, *The 3rd International conference on contemporary issues in economics, management and business (CIEMB)*, Hanoi 2020 (with Nguyen Phuong Anh)
2. Spatial dependence in corruption: evidence from a dynamic spatial panel data in Vietnam. *The 3rd International conference on contemporary issues in economics, management and business (CIEMB)*, Hanoi 2020 (with Dang Trung Chinh)
3. Sub-national governance quality and economic growth in Vietnam, *The 12th NEU-KKU International Conference on Social, Economic, and environment issues in Development*, Hanoi, 2020 (with Do Tuyet Nhung)
4. Optimal economic restructuring to decrease carbon emission intensity, *The 2nd International conference on contemporary issues in economics, management and business (CIEMB)*, Hanoi 2019 (with Bui Thi Hoang Mai)
5. Impacts of Organizational Culture on Employee Engagement with Organizations in Vietnamese Enterprises, *The 10th NEU-KKU International Conference on Social, Economic, and environment issues in Development*, Hanoi, 2019 (with Can Huu Dan)
6. Social status, norms, and bribe-giving behaviors of citizen in Vietnam, *The 2nd International conference on contemporary issues in economics, management and business (CIEMB)*, Hanoi 2019 (with Nguyen Phuong Anh)
7. Impacts of official development assistance on foreign direct investment: Evidence from provincial level, *The 2nd International conference on contemporary issues in economics, management and business (CIEMB)*, Hanoi 2019 (with Do Thi Ngoc Lan)
8. Farmer's decision in adopting the good agricultural practice standards in tea production: Evidence from the Midland and Mountainous regions, *The 1st International conference on contemporary issues in economics, management and business (CIEMB)*, Hanoi 2018 (with Nguyen Thu Trang)
9. Governance Institutions, Official Development Assistance and Economic Growth, *"The 5th 2018 IBSM International Conference on Business, Management and Accounting"*, Hanoi 2018 (with Do Thi Ngoc Lan)
10. Sub-National governance institutions and foreign direct investment: Evidence from Vietnam, *"The 5th 2018 IBSM International Conference on Business, Management and Accounting"*, Hanoi 2018 (with Nguyen Phuong Anh)

11. State ownership, quality of sub-national governance and firms' productivity in Vietnam, *“Emerging issues in economics and business in the context of international integration”*, Dec. 2017, Hanoi Vietnam (with Hoang Quoc Tung)
12. “Hoạt động nghiên cứu phục vụ nhằm nâng cao chất lượng đào tạo giảng dạy chuyên ngành Kinh tế học”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học cấp Quốc gia *“Đổi mới và nâng cao chất lượng Đào tạo chuyên ngành Kinh tế học trong bối cảnh hội nhập”*, Hà Nội 11/2017 (với Bạch Ngọc Thắng)
13. “Đầu tư sản xuất chè theo hướng thực hành nông nghiệp tốt tại Thái Nguyên” Kỷ yếu Hội thảo Khoa học cấp Quốc gia *“Đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao hiệu quả theo hướng công nghiệp hóa”*, Vĩnh Phúc 8/2017 (với Nguyễn Thu Trang)
14. “Dose information disclosure and transparency matter to performance of listed firms in Vietnam?” International conference proceedings *“Emerging issues in economics and business in the context of international integration”*, Dec. 2015, Hanoi Vietnam
15. Shareholder's control over manager and firm performance under the agency theory: Studies on big private enterprises in Vietnam, International conference proceedings *“Emerging issues in economics and business in the context of international integration”*, Dec. 2015, Hanoi Vietnam
16. “Which exchange rate policy for Vietnam in 2016?” National conference *“Vietnam's socio-economy in 2015: opportunities and challenges in the new international economic integration”*, National Economics University, Hanoi.
17. National research system and inclusive development research in Vietnam, Presentation in International conference *“Making Innovation for Inclusive Development Happen in ASEAN”*, Jakarta, Nov. 2014

4. Giáo trình và Sách chuyên khảo

STT	Tên sách	Thể loại	Chủ biên/tham gia	Nơi xuất bản	Năm
1.	Việc làm và gia nhập thị trường lao động của giới trẻ: Lý thuyết và thực tiễn ở Việt Nam	Chuyên khảo	Đồng chủ biên (viết chương 1, 3 và 4)	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN: 978-604-946-848-3	2020
2.	Vietnamese Graduates' Labour Market Entry and Employment: A Tracer Study	Chuyên khảo	Co-author	Uppsala: Uppsala University ISBN: 978-91-506-2828-9	2020
3.	Việc làm và gia nhập thị trường lao động của sinh viên Việt Nam sau tốt nghiệp	Chuyên khảo	Đồng chủ biên (viết chương 1, 2)	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN: 978-604-946-797-4	2020

4.	Dự báo Kinh tế Xã hội	Giáo trình	Tham gia (chương 2, 6, 7, 13, 15)	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN: 978-604-946-537-6	2019
5.	Environmental disputes in Vietnam: Annalysis from reported case studies-In E-Governance and Administrative reform in Germany and Vietnam	Chuyên khảo	Tham gia	Cuviller Verlag Göttingen ISBN 978-3-7369-7035-9	2018
6.	Mô hình quản trị tập đoàn kinh tế tư nhân Việt Nam	Chuyên khảo	Chủ biên	NXB Chính trị Quốc gia ISBN: 978-604-57-2936-6	2017
7.	Ứng dụng một số lý thuyết trong nghiên cứu kinh tế	Giáo trình	Đồng chủ biên (viết chương 3, 4)	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN: 9786049279973	2015
8.	Phương pháp điều tra khảo sát: Nguyên lý và thực tiễn	Giáo trình	Tham gia (chương 3)	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN: 978-604-927-993-5	2015
9.	Phát triển cụm ngành công nghiệp trong điều kiện toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế	Chuyên khảo	Tham gia	NXB Chính trị Quốc gia	2015
10.	Inclusive research system and innovation in Southeast Asia	Chuyên khảo	Tham gia (chương 8)	UNIID-SEA ISBN: 978-616-92105-0-4	2014
11.	Foresight và cách tiếp cận foresight trong xây dựng chiến lược nguồn nhân lực giảng dạy công nghệ thông tin	Chuyên khảo	Tham gia (chương 1)	NXB Chính trị Quốc gia 371.01 CTQG-2013	2013

5. Hướng dẫn khoa học

Nghiên cứu sinh: - Đã bảo vệ thành công 04

- Đang hướng dẫn 04

Học viên cao học: Đã bảo vệ thành công 36

Hà nội, ngày 2 tháng 1 năm 2021

Người khai

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Lê Quang Cảnh', written in a cursive style.

LÊ QUANG CẢNH